SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TTYT HOÀI NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1325 /TTHN-TMS
V/v mời cung cấp báo giá sữa đặc có đường phục vụ mua sắm năm 2026-2027

Tam Quan, ngày 04 tháng 11 năm 2026

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, phân phối sữa đặc có đường

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026, Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 và Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại;

Để có cơ sở khảo sát giá thị trường, xác định giá gói thầu và hoàn thiện hồ sơ mua sắm sữa đặc có đường phục vụ thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật năm 2026-2027 cho viên chức - người lao động đủ điều kiện theo quy định.

Trung tâm Y tế Hoài Nhơn kính mời các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm cung cấp báo giá theo danh mục và yêu cầu sau đây:

1. Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật hàng hóa

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính và thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
1	Sữa đặc có đường	1. Quy cách đóng gói: Lon/hộp có khối lượng tịnh 380 g hoặc quy cách tương đương; hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, bao bì nguyên vẹn. 2. Sản phẩm được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam, bảo đảm quy định về an toàn thực phẩm. 3. Thành phần nguyên liệu, giá trị dinh dưỡng, chỉ tiêu chất lượng, hạn sử dụng và thông tin cảnh báo được công bố, ghi nhãn theo quy định. 4. Trạng thái đồng nhất, màu sắc và mùi vị đặc trưng của sữa đặc có đường. 5. Trường hợp có yêu cầu về chỉ tiêu dinh dưỡng bổ sung, Trung tâm chỉ áp dụng theo hồ sơ đánh giá chuyên môn đã được phê duyệt và gửi kèm yêu cầu báo giá. 6. Hạn sử dụng còn lại tại thời điểm giao nhận tối thiểu 09 tháng.	Lon	20.839 lon (380 g/lon hoặc khối lượng tương đương)

Khối lượng quy đổi làm căn cứ báo giá: 20.839 lon x 380 g/lon = 7.918,82 kg (tương đương 7.918.820 g). Trường hợp chào quy cách đóng gói khác 380 g/lon, nhà cung cấp phải ghi rõ khối lượng tịnh thực tế mỗi lon/hộp và tính số lượng lon/hộp thực tế cần cung cấp để tổng khối lượng tịnh không thấp hơn khối lượng quy đổi nêu trên. Việc quy đổi dùng thống nhất để so sánh giá, xác định nhu cầu và nghiệm thu.

2. Thông tin, tài liệu đề nghị cung cấp kèm báo giá

- Tên thương mại, nhãn hiệu, tên và địa chỉ nhà sản xuất, nước sản xuất/xuất xứ hàng hóa.

- Khối lượng tịnh mỗi lon/hộp, quy cách đóng gói, thành phần nguyên liệu, bảng giá trị dinh dưỡng, chỉ tiêu chất lượng, hạn sử dụng và điều kiện bảo quản.

- Bản chụp nhãn hàng hóa; tài liệu giới thiệu, catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của sản phẩm.

- Bản tự công bố sản phẩm hoặc hồ sơ/giấy tờ công bố, đăng ký công bố sản phẩm tương ứng với loại sản phẩm theo quy định an toàn thực phẩm đang áp dụng; tài liệu chứng minh sản phẩm được phép lưu thông hợp pháp tại Việt Nam.

- Thông tin về khả năng cung ứng đủ khối lượng yêu cầu; thời gian chuẩn bị và giao hàng; khả năng giao hàng theo từng đợt theo đơn đặt hàng của Trung tâm.

3. Yêu cầu về nội dung báo giá

- Báo giá phải thể hiện rõ đơn vị báo giá, mã số thuế, địa chỉ, người đại diện hoặc người được ủy quyền, thông tin liên hệ; tên thương mại/nhãn hiệu, nhà sản xuất, xuất xứ và quy cách hàng hóa.

- Ghi rõ đơn giá theo lon/hộp thực tế; số lượng lon/hộp thực tế tương ứng với tổng khối lượng quy đổi 7.918,82 kg; thành tiền; đồng thời ghi đơn giá quy đổi theo 01 kg và/hoặc 01 lon tương đương 380 g để Trung tâm có cơ sở so sánh. Cách tính đơn giá quy đổi 380 g: đơn giá/lon thực tế x 380 / khối lượng tịnh thực tế của một lon (g). Tổng giá dự kiến: số lon thực tế cần cung cấp x đơn giá/lon thực tế.

- Giá báo phải bao gồm thuế giá trị gia tăng theo mức thuế áp dụng tại thời điểm lập hóa đơn, chi phí vận chuyển, bốc xếp, giao hàng đến Trung tâm Y tế Hoài Nhơn theo từng đợt/đơn đặt hàng và các chi phí cần thiết khác để hoàn thành việc cung cấp.

- Trường hợp có khoản phí, chi phí không nằm trong giá báo, phải kê khai riêng, nêu rõ nội dung và căn cứ tính; không để phát sinh khoản chi phí không được báo trước.

- Nêu rõ thời gian giao hàng kể từ khi nhận đơn đặt hàng; điều kiện giao hàng từng đợt; thời hạn hiệu lực của báo giá. Trung tâm đề nghị báo giá có hiệu lực tối thiểu 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận báo giá.

Đề nghị đơn vị lập báo giá theo bảng thông tin dưới đây hoặc thể hiện đầy đủ các nội dung tương đương trong báo giá của mình:

STT	Nhãn hiệu/tên thương mại; nhà SX, xuất xứ	Khối lượng tịnh/lon, quy cách	Số lon thực tế	Đơn giá/lon	Đơn giá quy đổi/380 g	Tổng giá dự kiến
1						
	Tổng cộng					

4. Hình thức, thời hạn và địa điểm tiếp nhận báo giá

4.1. Hình thức tiếp nhận: Trung tâm đăng tải yêu cầu báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ https://muasamcong.mof.gov.vn. Các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm gửi báo giá và tài liệu kèm theo trực tiếp trên Hệ thống theo hướng dẫn của Hệ thống. Việc đăng tải và tiếp nhận báo giá thực hiện theo điểm d khoản 2 Điều 18 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP. Báo giá gửi qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc bản giấy không thay thế cho việc gửi báo giá trên Hệ thống theo quy định.

4.2. Thời hạn tiếp nhận: Đến hết 17 giờ 00 phút ngày 10 tháng 11 năm 2026. Thời hạn tiếp nhận trên Hệ thống phải bảo đảm tối thiểu 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá; trường hợp ngày đăng tải thực tế làm cho thời hạn nêu trên không đủ 03 ngày làm việc thì Trung tâm sẽ điều chỉnh thời điểm đóng nhận báo giá trên Hệ thống để bảo đảm đúng quy định.

4.3. Địa điểm khảo sát/giao hàng dự kiến: Trung tâm Y tế Hoài Nhơn, địa chỉ số 428 Nguyễn Chí Thanh, phường Tam Quan, tỉnh Gia Lai. Đơn vị có nhu cầu khảo sát điều kiện giao hàng có thể liên hệ Trung tâm để được hướng dẫn; việc khảo sát không làm phát sinh cam kết lựa chọn nhà cung cấp hoặc nghĩa vụ thanh toán của Trung tâm.

4.4. Thông tin liên hệ: Phòng Tổ chức - Hành chính/đầu mối được Trung tâm phân công; điện thoại: 0256.3865.213; email: truongttythn@gmail.com. Thông tin liên hệ chỉ phục vụ trao đổi, làm rõ yêu cầu; báo giá chính thức phải gửi trên Hệ thống theo khoản 4.1 Công văn này.

5. Mục đích sử dụng báo giá

Báo giá và tài liệu kèm theo được Trung tâm sử dụng để khảo sát giá thị trường, xác định giá gói thầu và hoàn thiện hồ sơ mua sắm theo quy định pháp luật. Việc cung cấp báo giá không làm phát sinh cam kết của Trung tâm về việc lựa chọn nhà cung cấp, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc ký kết hợp đồng mua sắm.

Trung tâm Y tế Hoài Nhơn trân trọng đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm phối hợp cung cấp thông tin và báo giá đúng nội dung, thời hạn nêu trên./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc đơn vị;
- Trang Website muasamcong;
- Trang TTĐT của đơn vị;
- Lưu: VT, TCKT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ HOÀI NHƠN

Trần Hữu Vinh